

Số: 05 /QĐ-VHL

Hà Nội, ngày 01 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học ngành

CHỦ TỊCH
VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 106/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-VHL ngày 01 tháng 01 năm 2023 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức - Cán bộ và Kiểm tra.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học ngành thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2023 và thay thế Quyết định số 2496/QĐ-VHL ngày 23/12/2019 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học ngành.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Tổ chức - Cán bộ và Kiểm tra, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Chủ tịch Hội đồng Khoa học ngành chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Viện Hàn lâm;
- Các VP: ĐU, CD, DTN;
- Website Viện Hàn lâm;
- Lưu: VT, TCCBKT, NL.



Châu Văn Minh

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học ngành

(Ban hành kèm theo Quyết định số 05 /QĐ-VHL ngày 01 tháng 04 năm 2023
của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)

Chương I

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA HỘI ĐỒNG KHOA HỌC NGÀNH

Điều 1. Hội đồng Khoa học ngành thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (sau đây gọi tắt là Viện Hàn lâm) là tổ chức tư vấn cho Chủ tịch Viện Hàn lâm về phương hướng quy hoạch, kế hoạch và nội dung nghiên cứu khoa học và công nghệ theo các hướng trọng điểm của Nhà nước, về tổ chức và quản lý các hoạt động khoa học và công nghệ của Viện Hàn lâm nhằm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ do Nhà nước giao.

Điều 2. Hội đồng Khoa học ngành có nhiệm vụ và quyền lợi sau đây:

1. Thảo luận, đóng góp ý kiến về chính sách phát triển khoa học và công nghệ của đất nước và phương hướng, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ của Viện Hàn lâm có liên quan đến ngành.

2. Tư vấn cho Chủ tịch Viện Hàn lâm về quy hoạch, kế hoạch và giải pháp nghiên cứu khoa học và công nghệ của ngành trong từng giai đoạn.

3. Tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tham gia tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tham gia đánh giá nghiệm thu đề tài, dự án cấp Viện Hàn lâm, giúp Chủ tịch Viện Hàn lâm thẩm định các công trình, đề tài đăng ký xét giải thưởng khoa học và công nghệ tại Viện Hàn lâm trong lĩnh vực chuyên môn của ngành theo quy định hiện hành.

4. Đề xuất với Chủ tịch Viện Hàn lâm kế hoạch phối hợp hoạt động giữa các đơn vị nghiên cứu khoa học thuộc ngành trong các lĩnh vực nghiên cứu khoa học và công nghệ, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, thông tin - xuất bản khoa học, hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ.

5. Thành viên Hội đồng Khoa học ngành được hưởng quyền lợi theo các quy định hiện hành của Nhà nước và của Viện Hàn lâm.

Chương II

TỔ CHỨC HỘI ĐỒNG KHOA HỌC NGÀNH

Điều 3. Hội đồng Khoa học ngành do Chủ tịch Viện Hàn lâm thành lập. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng Khoa học ngành gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch (số lượng Phó Chủ tịch không quá 02 người), Thư ký và các uỷ viên Hội đồng. Phó Chủ tịch giúp Chủ tịch phụ trách những phần việc được Chủ tịch phân công. Uỷ viên Hội đồng Khoa học ngành là những cán bộ khoa học tiêu biểu của các Hội đồng Khoa học các tổ chức khoa học và công nghệ công lập và các đơn vị sự nghiệp công lập khác và một số cán bộ khoa học được Chủ tịch Viện Hàn lâm mời tham gia.

Điều 4. Thường trực Hội đồng Khoa học ngành (sau đây gọi tắt là Thường trực Hội đồng) gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và Thư ký.

Thường trực Hội đồng có nhiệm vụ:

1. Chuẩn bị chương trình, nội dung cho các kỳ họp của Hội đồng Khoa học ngành.
2. Giải quyết những việc có liên quan đến công tác của Hội đồng Khoa học ngành giữa hai kỳ họp.

Điều 5. Thường trực Hội đồng là cán bộ trong biên chế của Viện Hàn lâm, còn đủ tuổi để công tác được trọn một nhiệm kỳ (trừ thành viên do Chủ tịch Viện mời) và được bầu trong số các thành viên Hội đồng Khoa học ngành.

Điều 6. Chủ tịch Hội đồng Khoa học ngành có nhiệm vụ:

1. Chỉ đạo công tác của Thường trực Hội đồng;
2. Quyết định triệu tập và chủ trì các phiên họp của Hội đồng Khoa học ngành và Thường trực Hội đồng;
3. Tổ chức thực hiện các chương trình công tác của Hội đồng Khoa học ngành;
4. Kiến nghị Chủ tịch Viện Hàn lâm thay thế hoặc bổ sung uỷ viên Hội đồng Khoa học ngành (khi cần thiết).

Điều 7. Thư ký Hội đồng Khoa học ngành có nhiệm vụ:

1. Chuẩn bị chương trình, nội dung các kỳ họp của Hội đồng Khoa học ngành;
2. Soạn thảo các báo cáo, văn bản, nghị quyết của Hội đồng Khoa học ngành;



3. Quản lý, lưu trữ các tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng Khoa học ngành.

Điều 8. Nhiệm kỳ công tác của Hội đồng Khoa học ngành là 03 năm tính từ ngày ký quyết định thành lập.

Chương III **BỔ NHIỆM VÀ MIỄN NHIỆM** **THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG KHOA HỌC NGÀNH**

Điều 9. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Thư ký và Ủy viên Hội đồng Khoa học ngành do Chủ tịch Viện Hàn lâm bổ nhiệm và miễn nhiệm.

Điều 10. Số lượng thành viên Hội đồng Khoa học ngành từ 9 đến 23 người do Chủ tịch Viện Hàn lâm quyết định, bao gồm:

1. Các thành viên được bầu từ các Hội đồng Khoa học các tổ chức khoa học và công nghệ công lập và các đơn vị sự nghiệp công lập khác bằng cách bỏ phiếu kín theo nguyên tắc đa số phiếu (số lượng thành viên do Chủ tịch Viện Hàn lâm quyết định tùy theo chức năng, nhiệm vụ và vị trí địa lý của từng đơn vị liên quan);

2. Thành viên do Chủ tịch Viện Hàn lâm mời tham gia là những cán bộ khoa học có uy tín cao, có hiểu biết sâu sắc về lĩnh vực chuyên môn nghiên cứu của ngành (không quá 1/5 tổng số thành viên Hội đồng Khoa học ngành).

Điều 11. Thành lập Hội đồng Khoa học ngành

1. Trước khi hết nhiệm kỳ của Hội đồng Khoa học ngành 01 tháng và sau khi có thông báo của Chủ tịch Viện Hàn lâm về số lượng thành viên Hội đồng Khoa học ngành đối với từng đơn vị liên quan, Thủ trưởng đơn vị triệu tập cuộc họp bao gồm các thành viên Hội đồng Khoa học của đơn vị để giới thiệu danh sách ứng viên và tổ chức lấy phiếu tín nhiệm bằng hình thức bỏ phiếu kín.

2. Thành viên được giới thiệu vào Hội đồng Khoa học ngành là những người đạt số phiếu đồng ý trên 50% tính trên tổng số người tham gia bỏ phiếu, được chọn theo nguyên tắc ưu tiên người có số phiếu cao hơn và phù hợp với số lượng thành viên Hội đồng Khoa học ngành đã được Chủ tịch Viện Hàn lâm phê duyệt.

3. Trong trường hợp số người đạt số phiếu đồng ý quá bán ít hơn số lượng thành viên Hội đồng Khoa học ngành theo quy định, Thủ trưởng đơn vị có thể đề nghị người có số phiếu đồng ý cao hơn từ các ứng viên còn lại trình Chủ tịch Viện Hàn lâm xem xét, quyết định.



4. Chủ tịch Viện Hàn lâm tổ chức phiên họp đầu tiên của Hội đồng Khoa học ngành gồm những người đã được quy định tại Điều 10 của Quy chế này để bầu Thường trực Hội đồng Khoa học ngành bằng cách bỏ phiếu kín theo nguyên tắc đa số phiếu.

5. Chủ tịch Viện Hàn lâm ra quyết định thành lập Hội đồng Khoa học ngành.

Điều 12. Miễn nhiệm các chức danh Hội đồng Khoa học ngành

1. Chủ tịch Hội đồng Khoa học ngành tổ chức cuộc họp Hội đồng Khoa học ngành để lấy ý kiến (bằng hình thức bỏ phiếu kín) đối với các chức danh cần miễn nhiệm.

2. Trên cơ sở nghị quyết của Hội đồng Khoa học ngành, Chủ tịch Hội đồng đề nghị Chủ tịch Viện Hàn lâm ra quyết định miễn nhiệm.

3. Thành viên Hội đồng Khoa học ngành khi có thông báo nghỉ hưu của cấp có thẩm quyền nếu muốn tiếp tục tham gia Hội đồng Khoa học ngành phải có đơn đề nghị, Thủ trưởng đơn vị trình Chủ tịch Viện Hàn lâm xem xét, quyết định (trước thời điểm có quyết định nghỉ hưu).

Chương IV

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG KHOA HỌC NGÀNH

Điều 13. Hội đồng Khoa học ngành họp định kỳ 6 tháng một lần. Khi cần thiết Chủ tịch Hội đồng Khoa học ngành có thể triệu tập họp bất thường.

Điều 14. Hội đồng Khoa học ngành làm việc theo chương trình, kế hoạch công tác được thông qua trong các kỳ họp.

Các tài liệu và nội dung liên quan đưa ra thảo luận ở Hội đồng Khoa học ngành phải được chuyển đến các thành viên Hội đồng trước phiên họp thường kỳ 7 ngày và ít nhất 3 ngày trước phiên họp bất thường.

Thường trực Hội đồng Khoa học ngành có trách nhiệm cung cấp cho các thành viên Hội đồng các tài liệu, thông tin khi được yêu cầu.

Điều 15. Phiên họp của Hội đồng Khoa học ngành phải có ít nhất 2/3 tổng số ủy viên tham dự. Hội đồng Khoa học ngành chỉ ra nghị quyết về một vấn đề khi có trên 1/2 số ủy viên có mặt tán thành.

Điều 16. Các vấn đề đưa ra thảo luận ở Hội đồng Khoa học ngành có thể được biểu quyết công khai hoặc bỏ phiếu kín. Tùy theo mức độ quan trọng của từng vấn đề đưa ra thảo luận, Hội đồng Khoa học ngành có thể đưa ra các kiến nghị hay nghị quyết của Hội đồng và báo cáo Chủ tịch Viện Hàn lâm.

Điều 17. Trước khi kết thúc nhiệm kỳ một tháng, Hội đồng Khoa học ngành phải họp phiên toàn thể để đánh giá hoạt động của Hội đồng và báo cáo Chủ tịch Viện Hàn lâm.

Điều 18. Kinh phí hoạt động của Hội đồng Khoa học ngành do Chủ tịch Viện Hàn lâm cấp theo kế hoạch hàng năm.

Chương V **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 19. Quy chế này gồm 5 chương, 19 điều, được thực hiện thống nhất trong Viện Hàn lâm. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị phản ánh kịp thời để Chủ tịch Viện Hàn lâm xem xét quyết định bổ sung, sửa đổi cho phù hợp. /


Châu Văn Minh

